



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 187/QM-QLCL

Nước ăn uống sinh hoạt – Cao đẳng Y tế Bình Thuận –
Nguyễn Hội (MSM: 0187-21)

1. Tên mẫu/Name of sample:

2. Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer

Chi nhánh Cấp Nước Phan Thiết

3. Mô tả mẫu/Description:

Mẫu đựng trong chai nhựa 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn.
Trên nắp có dán giấy niêm phong có dấu của CNCN Phan Thiết.
Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.

4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving:

15/03/2021

5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking:

Lê Quốc Hưng

6. Thời gian thử nghiệm/ testing time:

Từ 15/03/2021 – 19/03/2021

7. Kết quả thử nghiệm/Test result:

Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.
Điện thoại: 0252.3822474
Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 187/QM-QLCL

MSM : 0187-21

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01: 2009/ BYT	Phương pháp thử Test method
1	Pecmanganat	mg/L	0.64	2	TCVN 6186-1996 (*)
2	Độ cứng	mg/L	33.6	300	TCVN 6224-1996 (*)
3	Clorua	mg/L	12.1	250	TCVN 6194-1996 (*)
4	Mangan	mg/L	Không phát hiện (LOD = 0.005)	0.3	TCVN 6002:1995 (*)
5	Nitrate	mg/L NO ₃ -N	<LOQ (LOQ = 0.05)	50	TCVN 6180:1996 (*)
6	Nitrite	mg/L NO ₃ -N	<LOQ (LOQ = 0.01)	3	TCVN 6178:1996 (*)
7	Sắt tổng	mg/L	0.02	0.3	SMEWW 3500B (*)
8	Sunphat	mg/L	2.52	250	HACH Method 8051(DR3900) (*)
9	Độ đục	NTU	0.16	2	TCVN 6184:2008 (*)
10	Màu sắc	TCU	Không màu	15	SMEWW 2120C - 2017 (*)
11	Mùi, vị	-	Không	Không có mùi, vị lạ	Cảm quan
12	pH	-	7.21	6.5-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
13	Clo dư	mg/L	0.4	0.3-0.5	Test nhanh
14	Coliform chịu nhiệt	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)
15	Coliform tổng số	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)

Bình Thuận, ngày 23 tháng 03 năm 2021

QUẢN LÝ KỸ THUẬT

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CP CTN BÌNH THUẬN

Trần Thiên Anh

Đoàn Thanh

GIÁM ĐỐC

Ghi chú:

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng



Nguyễn Nhật Khánh



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.
Điện thoại: 0252.3822474
Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 188/QM-QLCL

Nước ăn uống sinh hoạt – Trạm Y tế Phú Thủy – Thủ Khoa
Huân (MSM: 0188-21)

1. Tên mẫu/Name of sample:

2. Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer

Chi nhánh Cấp Nước Phan Thiết

3. Mô tả mẫu/Description:

Mẫu đựng trong chai nhựa 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn.
Trên nắp có dán giấy niêm phong có dấu của CNCN Phan Thiết.
Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.

4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving:

15/03/2021

5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking:

Lê Quốc Hưng

6. Thời gian thử nghiệm/ testing time:

Từ 15/03/2021 – 19/03/2021

7. Kết quả thử nghiệm/Test result:

Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.
Điện thoại: 0252.3822474
Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 188/QM-QLCL

MSM : 0188-21

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01: 2009/ BYT	Phương pháp thử Test method
1	Pecmanganat	mg/L	0.51	2	TCVN 6186-1996 (*)
2	Độ cứng	mg/L	32.8	300	TCVN 6224-1996 (*)
3	Clorua	mg/L	12.4	250	TCVN 6194-1996 (*)
4	Mangan	mg/L	Không phát hiện (LOD = 0.005)	0.3	TCVN 6002:1995 (*)
5	Nitrate	mg/L NO ₃ -N	0.05	50	TCVN 6180:1996 (*)
6	Nitrite	mg/L NO ₃ -N	<LOQ (LOQ = 0.01)	3	TCVN 6178:1996 (*)
7	Sắt tổng	mg/L	0.04	0.3	SMEWW 3500B (*)
8	Sunphat	mg/L	3.22	250	HACH Method 8051(DR3900) (*)
9	Độ đục	NTU	0.15	2	TCVN 6184:2008 (*)
10	Màu sắc	TCU	Không màu	15	SMEWW 2120C - 2017 (*)
11	Mùi,vị	-	Không	Không có mùi,vị lạ	Cảm quan
12	pH	-	7.16	6.5-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
13	Clo dư	mg/L	0.4	0.3-0.5	Test nhanh
14	Coliform chịu nhiệt	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)
15	Coliform tổng số	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)

Bình Thuận, ngày 23 tháng 03 năm 2021

QUẢN LÝ KỸ THUẬT

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CP CTN BÌNH THUẬN

Trần Thiên Anh

Đoàn Thanh



GIÁM ĐỐC

Ghi chú:

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

Nguyễn Nhật Khánh

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại phòng Quản lý chất lượng.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 189/QM-QLCL

Nước ăn uống sinh hoạt – Nhà thờ Đông Hải – Võ Thị Sáu
(MSM: 0189-21)

1. Tên mẫu/Name of sample:

2. Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer

Chi nhánh Cấp Nước Phan Thiết

3. Mô tả mẫu/Description:

Mẫu đựng trong chai nhựa 1 lít, đóng nắp kín, còn nguyên vẹn.
Trên nắp có dán giấy niêm phong có dấu của CNCN Phan Thiết.
Mẫu được bảo quản ở nhiệt độ thường.

4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving:

15/03/2021

5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking:

Lê Quốc Hưng

6. Thời gian thử nghiệm/ testing time:

Từ 15/03/2021 – 19/03/2021

7. Kết quả thử nghiệm/Test result:

Ghi chú:

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của người gửi mẫu/Name of sample(s) and customer are written as customer's request.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

Địa chỉ: 137 Lê Hồng Phong, KP2, Phường Phú Trinh, TP Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận.

Điện thoại: 0252.3822474

Website: <http://www.btwaseco.com.vn>; Email: contact@btwaseco.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No: 189 /QM-QLCL

MSM : 0189-21

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit QCVN 01: 2009/ BYT	Phương pháp thử Test method
1	Pecmanganat	mg/L	0.58	2	TCVN 6186-1996 (*)
2	Độ cứng	mg/L	31.2	300	TCVN 6224-1996 (*)
3	Clorua	mg/L	13.2	250	TCVN 6194-1996 (*)
4	Mangan	mg/L	Không phát hiện (LOD = 0.005)	0.3	TCVN 6002:1995 (*)
5	Nitrate	mg/L NO ₃ -N	0.07	50	TCVN 6180:1996 (*)
6	Nitrite	mg/L NO ₃ -N	<LOQ (LOQ = 0.01)	3	TCVN 6178:1996 (*)
7	Sắt tổng	mg/L	0.02	0.3	SMEWW 3500B (*)
8	Sunphat	mg/L	3.63	250	HACH Method 8051(DR3900) (*)
9	Độ đục	NTU	0.12	2	TCVN 6184:2008 (*)
10	Màu sắc	TCU	Không màu	15	SMEWW 2120C - 2017 (*)
11	Mùi, vị	-	Không	Không có mùi, vị lạ	Cảm quan
12	pH	-	7.18	6.5-8.5	TCVN 6492-2011 (*)
13	Clo dư	mg/L	0.4	0.3-0.5	Test nhanh
14	Coliform chịu nhiệt	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)
15	Coliform tổng số	MPN/100mL	0	0	TCVN 6187-2:1996 (**)

Bình Thuận, ngày 13 tháng 03 năm 2021

QUẢN LÝ KỸ THUẬT

PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH THUẬN

GIÁM ĐỐC

Trần Thiên Anh

Đoàn Thanh



Ghi chú:

(*) : Phép thử đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017

(**) : Gửi nhà thầu phụ (đã được công nhận ISO/IEC 17025 :2017)

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Quản lý chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại phòng.

Nguyễn Nhật Khánh